**TUẦN 3: Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 (tiết 3)**

Thời gian thực hiện: 18/09/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Kiến thức, kĩ năng:**

- Đếm, đọc, viết được các số trong phạm vi 10. Sắp xếp được các số trong phạm vi 10 theo thứ tự từ bé đến lớn, từ lớn đến bé.

**\* Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**\* Năng lực:** Góp phần phát triển năng lực: NL tư duy và lập luận; NL giải quyết vấn đề toán học; NL giao tiếp toán học; NL mô hình hóa toán học.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, biết quan sát để tìm kiếm sự tương đồng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Sách Toán 1.

- Bộ đồ dùng học Toán 1 của HS.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

**TIẾT 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động: 5’**  Trò chơi – “*Ai nhanh - Ai đúng*”  - Cách chơi: GV sẽ đưa hình ảnh các con đồ vật. HS xung phong nêu đúng số lượng. Ví dụ: Con gà – có 6 con….  + Tổ chức chơi.  + Nhận xét, tuyên dương.  - GV yêu cầu cho HS viết vào bảng con số 6,7,8,9  - Giới thiệu bài học. | - Tham gia chơi.  - Viết bảng lầm lượt các số theo yêu cầu GV.  - Nhắc lại tên bài. |
| **HĐ2. Thực hành – luyện tập 20’**  **Bài 1:**  - GV hướng dẫn yêu cầu của để bài: Đếm số lượng các con vật trong mỗi bức tranh và chọn số tương ứng.  - GV HD tranh 1 để làm mẫu cho HS.  . Tranh 1 có mấy con ngỗng?  . Em chọn số mấy?  - Yêu cầu HS thực hiện tương tự các tranh còn lại.  - GV sửa bài, nhận xét, chốt đáp án.  **Bài 2:**  - GV hướng dẫn HS cách chơi để chọn phương án đúng.  \* GV tổ chức trò chơi: Nhặt trứng  Chuẩn bị: Xúc xắc, mô hình như SGK.  **Cách chơi:**  - GV hd: Chơi theo nhóm. Người chơi lần lượt gieo xúc xắc, đếm số chấm ở mặt trên xúc xắc. Lấy một quả trứng trong ô được bao quanh bởi số đó.  - Trò chơi kết thúc khi lấy được 6 quả trứng. **Lưu ý:** Để phân biệt quả trứng đã lấy, GV nên hướng dẫn HS sử dụng hai loại bút chì màu khác nhau để đánh dấu.  - GV nhận xét, chốt đáp án, tuyên dương | - HS lắng nghe  . Có 3 con ngỗng  . Chọn số 3  - HS làm việc cá nhân: đếm và chọn số đúng cho mỗi tranh.  - HS chia sẻ đáp án  -HS lắng nghe và quan sát  - HS cùng chơi theo nhóm. Sau đó chia sẻ với cả lớp về số lần mình thắng. |
| **HĐ3**. **Vận dụng kiến thức vào thực tiễn:5’**  - Yêu cầu học sinh đếm và so sánh số bạn nam và bạn nữ trong lớp.  - Nhận xét  **\* Vận dụng:**  - GV tổng kết bài học.  - Nhận xét, dặn dò chuẩn bị bài sau. | - Đếm và so sánh theo yêu cầu  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 3: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau (Tiết 1, 2)**

Thời gian thực hiện: 19,22/09/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Kiến thức, kĩ năng:**

- Có biểu tượng ban đầu về nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau.

- QS tranh tìm được câu trả lời đúng.

- So sánh được số lượng của 2 nhóm đồ vật qua sử dụng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng.

**\* Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**\* Năng lực:** Góp phần phát triển năng lực: NL tư duy và lập luận; NL giải quyết vấn đề toán học; NL giao tiếp toán học; NL mô hình hóa toán học.

- Thông qua việc so sánhđược số lượng của mỗi cặp nhóm trong bài toán thực tiễn có hai hoặc ba nhóm sự vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Sách Toán 1.

- Bộ đồ dùng học Toán 1 của HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1** | |
| **HĐ1:** **Khởi động:** (6’)  - GV tổ chức trò chơi “Đi chợ”, mời 3- 4 bạn lên đi chợ, GV nêu số lượng các món đồ trong phạm vi từ 0 đến 10 mà GV muốn mua rồi nhờ bạn chơi lấy. Cả lớp sẽ kiểm tra xem bạn đó đã lấy số lượng món đồ có đúng với số mà GV nêu chưa.  - Nhận xét, tuyên dương  **HĐ2: Khám phá:** (8’)  - GV cho hs q/s tranh SGK và nói  + Các em có nhìn thấy đường nối giữa mấy chú ếch và mấy chiếc lá không?  - GV: Cứ mỗi chú ếch nối với một chiếc lá  + Vậy có đủ lá để nối với ếch không?  + Số ếch nhiều hơn số lá sen hay số lá sen nhiều hơn số ếch ?  \*GV kết luận: *Khi nối ếch với lá sen ta thấy hết lá sen nhưng vẫn còn thừa ếch.Vậy số ếch nhiều hơn số lá sen hay số lá sen ít hơn số ếch.*  - GV tiến hành tương tự với hình minh họa thứ hai về thỏ và cà rốt  (GV có thể mở đầu bằng câu hỏi vui: 'Đố các em thỏ thích ăn gì nào?  - GV có thể giải thích thêm: khi nối thỏ với cà rốt cả hai đều nối hết nên chúng bằng nhau.  **HĐ3: Hoạt động:** (14’)  **Bài 1:** Số hoa nhiều hơn hay số bướm nhiều hơn?  - GV hướng dẫn hs ghép cặp mỗi bông hoa với một con bướm  + Bướm còn thừa hay hoa còn thừa?  +Vậy số hoa nhiều hơn hay số bướm nhiều hơn?  **Bài 2:** Câu nào đúng  (GV tiến hành tương tự bài 1)  \* Bài 1 và bài 2 các em cần ghép cặp các vật lại với nhau để xem đồ vật nào thừa ra thì số đồ vật đó sẽ nhiều hơn và số đồ vật kia sẽ ít hơn  **Bài 3:** Câu nào đúng  - GV hướng dẫn hs ghép cặp chim với cá ở gần nhau để xác định câu đúng trong hai câu a, b; ghép cặp mèo với cá ở gần nhau để xác định câu đúng ở câu c  GV nhận xét-chữa bài  **HĐ 4: Vận dụng:** (7’)  - GV cho HS đếm nhẩm nhanh (đếm cá nhân) số bạn nữ, bạn nam trong tổ mình rồi ghép cặp hai bạn nữ và nam ở cạnh nhau xem số bạn nữ hay số bạn nam thừa ra để nhận ra số bạn nam nhiều hơn hay số bạn nữ nhiều hơn  - GV tuyên dương bạn thực hiện nhanh chính xác  - GV tổng kết bài học.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương những học sinh tích cực.  \*Dặn dò: HS về nhà hoàn thành các bài tập vào vở | - HS tham gia chơi.  - HS quan sát.  - HS trả lời :không  + Số ếch nhiều hơn số lá sen  + Số lá sen nhiều hơn số ếch  - HS nghe  - HS trình bày theo hướng dẫn của GV  -HS quan sát và ghép cặp số hoa và số bướm  + Bướm còn thừa.  + Số bướm nhiều hơn  - HS trình bày theo hướng dẫn của GV  - HS quan sát tranh ghép cặp và chọn câu đúng viết vào bảng con  - HS chia sẻ kết quả trước lớp  - Nhận xét  - HS đếm nhẩm và ghép cặp bạn nam và bạn nữ trong lớp để tìm ra bạn nam hay bạn nữ nhiều hơn. |
| **TIẾT 2** | |
| **HĐ 1:** Khởi động(7’)  - GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh? Ai đúng?”  Cách chơi:  - Giáo viên đưa các bức tranh có sẵn số lượng 2 đối tượng đã được nối với nhau, đưa ra các câu hỏi về nhiều hơn, ít hơn, bằng. Gọi HS trả lời.  - GV giới thiệu bài  **HĐ2: Luyện tập:**( 25’)  **Bài 1: Câu nào đúng?**  - Nêu yêu cầu bài tập.  - Cho HS tự làm.  + Hướng dẫn giải bằng cách ghép cặp lá dâu với tằm (nên ghép cặp lá dâu và tằm ở gần nhau).  - Sau đó GV gọi một số em đứng lên trả lời câu hỏi.  - Nhận xét, kết luận  **Bài 2: Số nấm nhiều hơn hay số nhím nhiều hơn?**  - Nêu yêu cầu bài tập  - Hướng dẫn HS quan sát để nhận thấy tất các các con nhím đều có nấm mà vẫn còn 1 cây nấm không nằm trên con nhím nào.  + Vậy số nấm có nhiều hơn số nhím hay không ?  - GV nhận xét kết luận  **Bài 3: Chọn câu trả lời đúng.**  - Nêu yêu cầu bài tập  - Yêu cầu HS quan sát tranh, chọn câu trả lời đúng.  - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả  - GV nhận xét bổ sung  **Bài 4:câu nào đúng?**  - Nêu yêu cầu bài tập  - Yêu cầu HS quan sát tranh, chọn câu trả lời đúng.  - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả  - GV nhận xét bổ sung  **HĐ3: Vận dụng:** (3’)  - Nhận xét  - GV tổng kết bài học.  - Nhận xét, dặn dò. | - 2 HS nêu lại  - HS làm bài  - HS nêu kết quả: Số lá nhiều hơn số dâu    -1 HS nêu  - HS quan sát, đếm  - HS: Số nấm nhiều hơn số nhím.  - HS nhắc lại yêu cầu  - Quan sát tranh  - HS làm việc theo nhóm:  - Đếm số cà rốt có trong tranh rồi nêu kết quả.  - HS nhắc lại yêu cầu  - Quan sát tranh  - HS làm việc theo nhóm:  - Đếm các con vật có trong tranh rồi nêu kết quả. HS nêu đáp án: câu a |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………...

**LUYỆN TOÁN: Luyện tập**

**Luyện đọc, viết các số 6,7,8, 9,10 (**1 tiết)

*Thời gian thực hiện: Ngày 18/ 9/ 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT : Giúp học sinh:**

**1. Kiến thức:**

- Đếm, đọc, viết các số trong phạm vi 10.

- Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé, từ bé đến lớn

**2. Năng lực:** Phát triển tư duy ở mức độ đơn giản, tìm được các sự vật có điểm tương đồng.

***3. Phẩm chất:*** - Chăm chỉ, cẩn thận trong học tập; Yêu thích học toán

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Sách Toán 1.

- Vở ô li, BTT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **1.Khởi động**: (3p)  - Tổ chức trò chơi “Ong tìm tổ”, mời 2 nhóm lần lượt tiếp nối tìm nhà cho ong.  - Nhận xét, tuyên dương  **2.Luyện tập, thực hành** (30p)  Bài 1:Số?  -Đếm số hình rồi ghi số thích hợp:  -Nhận xét, tuyên dương  Bài 2:Viết số vào ô trống:  -Yêu cầu HS đếm từ 0-10, 10-0  -Làm việc cá nhân  -Nhận xét, tuyên dương  3. **Vận dụng** (2p)  -Nhận xét  -Tuyên dương | -2-3/nhóm chơi theo hướng dẫn  Đếm nhanh số ong rồi nối với số tương ứng. Nhóm nào nhanh và chính xác hơn sẽ thắng  -Cá nhân    - đếm từ 0-10, 10-0   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 0 |  | 2 |  |  |  | 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 10 |  | 8 | 7 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 2 | 3 |  |  | 6 |  |   -lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………..

**LUYỆN TOÁN: Luyện tập**

**Ôn Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau; Số tiết: 1**

*Thời gian thực hiện: Ngày 22/ 9/ 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT : Giúp học sinh:**

**1. Kiến thức:**

Ôn luyện về nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau.So sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng.

**2. Năng lực:** Thông qua việc só sánh được số lượng của mỗi cặp nhóm trong bài toán thực tiễn có hai hoặc ba nhóm sự vật.

***3. Phẩm chất:*** - Chăm chỉ, cẩn thận trong học tập; Yêu thích học toán

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Sách Toán 1.

- - Vở bài tập Toán 1/trang 17-18

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **1.Khởi động:** (3p)  - Tổ chức trò chơi “Đi chợ”, mời 2-3 bạn lên đi chợ, GV nêu số lượng các món đồ trong phạm vi từ 0 đến 10 mà GV muốn mua rồi nhờ bạn chơi lấy.  - Nhận xét, tuyên dương  **2.Luyện tập thực hành** (30p)  Bài 1:Đọc đề  -Yêu cầu HS làm việc cá nhân vào VBT  a)Số búa nhiều hơn hay ít hơn số đinh?  +Yêu cầu HS đếm số đinh? Số búa?  +Số búa nhiều hơn hay ít hơn số đinh?  b)Số ô tô nhiều hơn hay ít hơn số cần cẩu?  +Yêu cầu HS đếm số ô tô và cần cẩu?  +Số ô tô nhiều hơn hay ít hơn số cần cẩu?  Bài 2.  -Đọc đề  -YC HS TLN2, đếm số nhà và số cây cầu  Sau đó chọn từ thích hợp vào chỗ chấm  -Nhận xét  Bài 3: Đọc đề  -Hướng dẫn Hs đếm trước sau đó thực hiện vẽ thêm hoặc gạch bớt  **3.Vận dụng (2p)**  -Nhận xét  -Tuyên dương | - 2-3HS Chơi theo hướng dẫn  Cả lớp sẽ kiểm tra xem bạn đó đã lấy số lượng món đồ có đúng với số mà GV nêu chưa.  - Nhắc lại:Khoanh vào chữ trước câu trả lời đúng  - Làm VBT, Trình bày  + Có 6 búa/8 cây đinh  + Chọn B.Số búa ít hơn số đinh  + 3 cần cẩu/ 5 ô tô  + Chọn B. Số ô tô nhiều hơn số cần cẩu  -Viết nhiều hơn hoặc ít hơn vào chỗ chấm cho thích hợp  - 8 ngôi nhà/6 cây cầu  Số ngồi nhà *nhiều hơn* số cây cầu  Gạch bớt hoặc vẽ thêm cà chua, cà rốt để:  a)Số cà chua ít hơn số sâu  b)Số cà rốt nhiều hơn số thỏ  - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………..